

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT
Năm 2008

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	31/12/2008	31/12/2007
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	305,436,846,083	417,013,268,869
1. Tiền	29,897,105,657	35,933,320,006
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	167,375,525,932	247,470,261,956
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	102,742,316,644	115,777,255,978
4. Tài sản ngắn hạn khác	5,421,897,850	17,832,430,929
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	527,699,281,647	458,417,964,453
1. Tài sản cố định		
- Nguyên giá	25,507,910,831	202,105,627,401
- Khấu hao lũy kế	(6,537,305,468)	(4,118,687,378)
2. Bất động sản đầu tư		
- Nguyên giá	180,585,229,091	24,942,424,984
- Khấu hao lũy kế	-	(2,294,280,484)
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	291,915,485,960	221,465,485,960
4. Các khoản phải thu dài hạn	22,273,971,000	-
5. Tài sản dài hạn khác	13,953,990,233	16,317,393,970
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	833,136,127,730	875,431,233,322
NGUỒN VỐN	31/12/2008	31/12/2007
A. NỢ PHẢI TRẢ	525,563,064,487	561,214,365,634
1. Nợ ngắn hạn	313,489,949,204	350,773,877,882
2. Nợ dài hạn	101,975,196,117	114,302,970,022
3. Dự phòng nghiệp vụ	110,097,919,165	96,137,517,730
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	307,573,063,243	314,216,867,688
1. Nguồn vốn kinh doanh	302,828,907,433	303,182,757,457
2. Các quỹ	(1,281,232,311)	2,360,760,003
3. Lợi nhuận chưa phân phối	6,025,388,121	8,673,350,228
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	833,136,127,730	875,431,233,322

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	NĂM 2008	NĂM 2007
A. TỔNG DOANH THU	316,984,125,463	278,984,577,676
1. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	193,517,604,798	108,539,651,027
2. Doanh thu hoạt động tài chính	70,070,863,263	166,369,186,778
3. Doanh thu hoạt động khác	53,395,657,402	4,075,739,871
B. TỔNG CHI PHÍ	314,798,667,678	271,422,398,782
1. Chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	143,396,759,845	110,762,495,991
2. Chi phí hoạt động tài chính	80,678,896,716	94,318,785,216
3. Chi phí quản lý doanh nghiệp	67,715,229,864	65,354,816,004
4. Chi phí hoạt động khác	23,007,781,254	986,301,571
C. LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	2,185,457,785	7,562,178,894
D. THUẾ THU NHẬP PHẢI NỘP	1,963,216,770	2,625,043,607
E. LỢI NHUẬN SAU THUẾ	222,241,015	4,937,135,287

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN:

CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2008	NĂM 2007
Cơ cấu tài sản			
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	63.34	52.36
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	36.66	47.64
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	63.08	64.11
Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	36.92	35.89
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1.59	1.56
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	0.97	1.19
Khả năng thanh toán nhanh	lần	0.1	0.1
Tỷ suất lợi nhuận			
Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	0.99	4.8
Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	0.26	0.86
Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0.7	2.41

CÔNG TY CP BẢO HIỂM VIÊN ĐỒNG
TỔNG GIÁM ĐỐC



PHAN QUỐC DŨNG

